

Số: 407/2017/QĐST- HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 444/2017/ TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979.

HKTT: Tổ 3, phường P, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Dương Mạnh H, sinh năm 1978.

HKTT: Tổ 3, phường P, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979.

HKTT: Tổ 3, phường P, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Dương Mạnh H, sinh năm 1978.

HKTT: Tổ 3, phường P, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Dương Mạnh H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên nhất trí thỏa thuận chị Nguyễn Thị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Dương Phương L, sinh ngày 27/12/2003 và Dương Phương H, sinh ngày 09/04/2007 cho đến khi cháu L, cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H do chị H không yêu cầu.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết

2.4. Án phí: Chị Nguyễn Thị H nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0005322 ngày 05 tháng 07 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án..

THẨM PHÁN

Đặng Minh Tuấn

